

BAN CHỈ ĐẠO QUẢN LÝ
THỊ TRƯỜNG TRUNG
ƯƠNG
Số: 210/QLTT-TW

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 1993

QUYẾT ĐỊNH

*Về việc lập các Trạm kiểm soát cố định liên ngành trên một số
đường giao thông thủy, bộ ra vào vùng biên giới*

BAN CHỈ ĐẠO QUẢN LÝ THỊ TRƯỜNG TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 398/HĐBT ngày 6-12-1991 của Hội đồng Bộ trưởng về tổ chức chỉ đạo quản lý thị trường;

Để thực hiện Quyết định số 114/TTg ngày 21-11-1992 của Thủ tướng Chính phủ về những biện pháp cấp bách nhằm ngăn chặn và bài trừ tệ tham nhũng, buôn lậu và Công điện số 1252/NC ngày 29-3-1993 của Thủ tướng Chính phủ về việc xoá bỏ các trạm kiểm soát lập ra trái phép trên đường giao thông;

Sau khi thống nhất với các ngành có liên quan ở Trung ương trong phiên họp ngày 29-4-1993 và với Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố có trạm kiểm soát;

Được sự đồng ý của Thủ tướng Chính phủ trong Thông báo số 2512/KTTH ngày 28-5-1993 của Bộ trưởng - Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập các Trạm kiểm soát cố định liên ngành trên một số đường giao thông thủy, bộ ra vào vùng biên giới ghi trong danh mục kèm theo.

Điều 2. Trạm kiểm soát cố định liên ngành tổ chức và hoạt động theo quy chế đính kèm Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 86/QLTT-TW ngày 2-8-1991 và các Quyết định khác của Ban chỉ đạo Quản lý thị trường Trung ương đã ban hành trước đây về việc thành lập các trạm kiểm soát liên ngành trên đường ra vào vùng biên giới.

Điều 4. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh biên giới có trạm kiểm soát có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này. Trong quá trình thực hiện nếu cần bổ sung, sửa đổi gì thì Ủy ban

nhân dân tỉnh, thành phố bàn với Ban chỉ đạo Quản lý thị trường Trung ương để cùng thống nhất quyết định.

Các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo Quản lý thị trường Trung ương phối hợp chỉ đạo thực hiện Quyết định

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA TRẠM KIỂM SOÁT CỐ ĐỊNH LIÊN NGÀNH TRÊN ĐƯỜNG GIAO THÔNG THUỶ, BỘ RA VÀO VÙNG BIÊN GIỚI

(Ban hành kèm theo Quyết định số 210/QLTT-TW ngày 29-6-1993

của Ban chỉ đạo Quản lý thị trường Trung ương)

CHƯƠNG I

TỔ CHỨC

Điều 1. Trạm kiểm soát cố định liên ngành trên đường giao thông thuỷ, bộ ra, vào vùng biên giới (dưới đây gọi tắt là trạm) là tổ chức phối hợp liên kiểm của lực lượng cảnh sát nhân dân, thuế vụ và quản lý thị trường... ở địa phương để kiểm soát hàng hoá và phương tiện vận tải ra vào vùng biên giới theo các quy định của pháp luật, góp phần ngăn chặn các hành vi buôn lậu hoặc vận chuyển trái phép hàng hoá, tiền tệ qua biên giới.

Điều 2. Trạm được thành lập ở các tỉnh biên giới, trên một số tuyến đường giao thông thuỷ, bộ ra, vào vùng biên giới và do Ban chỉ đạo Quản lý thị trường Trung ương quyết định lập sau khi bàn thống nhất với các ngành có liên quan ở Trung ương và Uỷ ban nhân dân tỉnh biên giới nơi đặt trạm.

Uỷ ban nhân dân tỉnh nơi có trạm trực tiếp tổ chức và quản lý, điều hành hoạt động của trạm. Trạm không tổ chức ở các cửa khẩu; ở đây bộ đội biên phòng, Hải quan, thuế vụ, kiểm dịch động vật, thực vật thực hiện chức năng quản lý chuyên ngành.

Điều 3. Mỗi trạm do một trạm trưởng phụ trách và hai phó trạm trưởng giúp việc trạm trưởng. Tùy theo nhu cầu công tác ở từng trạm, Uỷ ban nhân dân tỉnh quyết định về thành phần tham gia trạm ngoài các lực lượng nói ở điều 1, và biên chế cán bộ, nhân viên của trạm bảo đảm yêu cầu kiểm soát 24 giờ/ngày đêm.

Điều 4. Trạm được sử dụng con dấu riêng; có trụ sở cố định và được trang bị các phương tiện làm việc cần thiết theo yêu cầu công tác của một trạm kiểm soát.

Điều 5. Cán bộ, nhân viên công tác tại trạm do cơ quan, đơn vị nào cử đến thì cơ quan, đơn vị ấy trả lương và các chế độ khác (nếu có).

Cán bộ, nhân viên trạm phải được lựa chọn kỹ lưỡng, bảo đảm tiêu chuẩn về phẩm chất đạo đức, hiểu biết nghiệp vụ kiểm tra, nắm vững chính sách, pháp luật liên quan đến nhiệm vụ kiểm tra và có sức khoẻ tốt để làm việc.

Không được tuyển vào trạm những người không đủ tiêu chuẩn hoặc đang bị kỷ luật từ khiển trách trở lên vì bất kỳ lý do gì.

Không cử đến làm việc tại trạm những người có vợ (hoặc chồng), bố mẹ và con đang buôn bán trên tuyến đường đặt trạm ấy.

Định kỳ có sự thay đổi cán bộ, nhân viên làm việc tại trạm.

Điều 6. Trạm chịu sự kiểm tra, giám sát toàn diện của Ủy ban nhân dân tỉnh và sự kiểm tra, giám sát chuyên ngành của cơ quan ngành dọc chức năng cấp trên.

Ban chỉ đạo Quản lý thị trường tỉnh có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý và điều hành hoạt động của trạm.

Các ngành ở tỉnh cử cán bộ tham gia công tác tại trạm có trách nhiệm cùng với Ban chỉ đạo Quản lý thị trường tỉnh:

- 1- Lựa chọn cán bộ lãnh đạo trạm đề Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định bổ nhiệm.
- 2- Cử người đủ tiêu chuẩn đến làm việc theo yêu cầu công tác.
- 3- Hướng dẫn cho trạm về chuyên môn, nghiệp vụ, chính sách, pháp luật về lĩnh vực công tác của ngành.
- 4- Chỉ đạo, điều hành trạm hoạt động đúng pháp luật.
- 5- Cung cấp các ấn chỉ và điều kiện làm việc cho hoạt động kiểm tra của trạm theo quy định của ngành.
- 6- Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho cán bộ, nhân viên làm việc ở trạm.
- 7- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra hoạt động của trạm để kịp thời phát hiện, ngăn chặn các biểu hiện sai phạm.

CHƯƠNG II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 7. Trạm có nhiệm vụ:

- 1- Giám sát, kiểm tra hàng hoá và phương tiện vận tải qua lại trạm trong việc chấp hành pháp luật Nhà nước.
- 2- Phát hiện, xử lý theo quyền hạn của mình hoặc chuyển giao vụ việc cho các cơ quan có thẩm quyền của tỉnh xem xét, xử lý đối với các hành vi vi phạm pháp luật.
- 3- Thực hiện các chỉ thị của Ủy ban nhân dân tỉnh, sự chỉ đạo công tác của Ban chỉ đạo Quản lý thị trường tỉnh và các ngành thành viên.
- 4- Tổng hợp tình hình và báo cáo theo yêu cầu của cấp trên về tình hình vi phạm, về kết quả hoạt động của trạm; đề xuất các biện pháp cần thiết nhằm ngăn ngừa, khắc phục các vi phạm pháp luật trên thị trường.
- 5- Quản lý cán bộ, nhân viên, tài sản của trạm, tiền, hàng, tang vật, phương tiện vận tải tạm giữ theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 8. Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát, trạm có quyền:

- 1- Dừng phương tiện vận tải tại trạm, yêu cầu người bị kiểm tra, chủ hàng, chủ phương tiện hoặc người điều khiển phương tiện vận tải xuất trình các giấy tờ có liên quan đến nội dung kiểm tra.
- 2- Kiểm tra hàng hoá trên phương tiện vận tải theo thủ tục hành chính nếu có căn cứ chắc chắn là trên phương tiện vận tải ấy đang cất giấu, chuyên chở hàng hoá vi phạm pháp luật.
- 3- Tạm giữ giấy tờ, hàng hoá, phương tiện vận tải là tang vật vi phạm theo thủ tục hành chính để ngăn chặn và đảm bảo việc xử lý vi phạm.
- 4- Theo các quy định của pháp luật về việc xử phạt vi phạm hành chính trên các lĩnh vực quản lý Nhà nước, trạm được quyền xử phạt:
 - a) Cảnh cáo
 - b) Phạt tiền đến 2.000.000 đồng
 - c) Tịch thu hàng hoá, phương tiện vi phạm có trị giá đến 2.000.000 đồng.